

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Bản án số: **84** /2022/HNGĐ-ST
Ngày: 20 – 9 – 2022
V/v “Ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thanh Hương
2. Ông Điều Kim Rung

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu– Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 137/2022/TLST – HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 29/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/QĐST-HPT ngày 13/9/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1999 (Có yêu cầu vắng mặt); Địa chỉ: Tổ 4, ấp Thanh T, xã Thanh L, thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước
- Bị đơn: Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1996 (Vắng mặt); Địa chỉ: Tổ 2, ấp 1, xã An K, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Nguyễn Thị Thu Th trình bày:

Chị Nguyễn Thị Thu Th và anh Nguyễn Thế A tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh L, thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước theo Giấy chứng nhận kết hôn số 144/2017 ngày 21/11/2017. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 anh A thay đổi, không lo làm ăn nên dẫn đến gia đình khó khăn về kinh tế, từ đó vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn. Khoảng tháng 3 năm 2020 vợ chồng xảy ra cãi nhau, chị Th bỏ về nhà mẹ ruột ở. Sau khoảng 01 năm anh A không có sự thay đổi nào nên chị Th quyết định ly hôn với anh A.

Chị Th và anh A có 01 con chung là Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 16/4/2018.

Hiện nay con chung đang do chị Th nuôi dưỡng. Chị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con. Về điều kiện nuôi con: Hiện nay chị Th đang làm công nhân tại công ty Longfa 2, mức lương trung bình 07 triệu đến 08 triệu/ tháng. Hàng ngày, mẹ ruột chị Th hỗ trợ chăm sóc và đưa đón cháu Nguyễn Hoàng M đi học.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Nguyễn Thế A trình bày:

Anh A và chị Th tự nguyện kết hôn có đăng ký tại UBND xã Thanh L, thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước. Khoảng tháng 3 năm 2020 vợ chồng có cãi nhau một lần, lúc đó chị Th bỏ về nhà mẹ ruột ở, anh A có đến gọi về nhưng chị Th không về. Do vậy, từ năm 2020 đến nay anh chị không còn sống chung với nhau. Anh A cho rằng vợ chồng mâu thuẫn không trầm trọng nên không đồng ý ly hôn.

Đối với con chung là Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 16/4/2018 hiện nay đang sống cùng chị Th. Nếu Tòa án cho ly hôn anh A yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con.

Về điều kiện nuôi con: Anh A khai công việc hiện tại của anh là làm điều khắc hòn non bộ, núi trang trí, việc làm tính theo công trình, thu nhập trung bình mỗi tháng khoảng 12 triệu đồng. Nếu Tòa án giao cho anh A nuôi con, anh A sẽ nhận việc về nhà làm để tiện chăm sóc con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Nguyễn Thị Thu Th được ly hôn với anh Nguyễn Thế A. Giao con chung Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 16/4/2018 cho chị Nguyễn Thị Thu Th trực tiếp nuôi dưỡng. Do chị Th không yêu cầu nên Anh A không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Thu Th khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thế A có nơi cư trú tại xã An K, huyện Hón Q, nên đây là vụ án Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Anh Nguyễn Thế A được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng không tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh A.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh A tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh L, thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Chị Th yêu cầu ly hôn với anh A với lý do quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân là vấn đề làm kinh tế gia đình, sau một năm ly thân nhưng anh A không thay đổi. Anh A cho rằng mâu thuẫn vợ chồng không trầm trọng nên không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, anh A thừa nhận do vợ chồng cãi nhau nên chị Th đã bỏ về nhà mẹ ruột từ tháng 3/2020. Hội đồng xét xử nhận thấy, mục đích của hôn nhân là việc vợ chồng chung sống, yêu thương nhau và cùng chăm lo cho gia đình. Tuy nhiên, từ tháng 3/2020 đến nay chị Th và anh A đã không còn sống với nhau, do những mâu thuẫn không thể giải quyết nên Tòa án hòa giải đoàn tụ không thành, chị Th vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho chị Th được ly hôn với anh A.

[3] Về con chung: Chị Th và anh A cùng có nguyện vọng nuôi con chung Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 16/4/2018. Hội đồng xét xử thấy rằng, chị Th và anh A sống ly thân từ khi cháu Minh được khoảng 02 tuổi, chị Th là người trực tiếp chăm sóc con từ năm 2020 đến nay. Hai anh chị cùng được Tòa án thông báo về việc chứng minh điều kiện nuôi con, chị Th cung cấp được bằng lương còn anh A không cung cấp tài liệu chứng cứ gì. Hiện nay cháu Minh được hơn 4 tuổi, việc tiếp tục để mẹ là chị Th nuôi dưỡng con là phù hợp, đảm bảo sự ổn định và điều kiện tốt nhất cho cháu Minh. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung Nguyễn Hoàng M cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Th không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có.

[5] Quan điểm của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 207, 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu Th ly hôn với anh Nguyễn Thế A.

Giấy chứng nhận kết hôn số 144/2017 ngày 21/11/2017 của Ủy ban nhân dân xã Thanh L, thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 16/4/2018 cho chị Nguyễn Thị Thu Th trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Thu Th không yêu cầu anh Nguyễn Thế A cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu Th chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013846 ngày 11/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản
- Các đương sự
- Nơi ĐKKH
- CCTHADS huyện Hớn Quản
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thủy